

Số: /SCT-TMXNK

Khánh Hòa, ngày tháng 7 năm 2021

V/v thông tin các loại hình kinh
doanh siêu thị, cửa hàng tiện lợi,
cửa hàng bách hóa

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Hiện nay, tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh đang có diễn biến phức tạp, để chủ động thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19, hạn chế nguy cơ lây nhiễm trong cộng đồng, Sở Công Thương thông tin về các loại hình kinh doanh siêu thị, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng bách hóa khi thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, như sau:

1. Tại Khoản 1 Điều 2 Quy chế Siêu thị, Trung tâm thương mại được ban hành kèm theo Quyết định số 1371/2004/QĐ-BTM ngày 24/9/2004 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) quy định:

“Siêu thị là loại hình cửa hàng hiện đại; kinh doanh tổng hợp hoặc chuyên doanh; có cơ cấu chủng loại hàng hóa phong phú, đa dạng, bảo đảm chất lượng; đáp ứng các tiêu chuẩn về diện tích kinh doanh, trang bị kỹ thuật và trình độ quản lý, tổ chức kinh doanh; có các phương thức phục vụ văn minh, thuận tiện nhằm thỏa mãn nhu cầu mua sắm hàng hóa của khách hàng”.

Về hạng siêu thị: Tại Điều 3 Quy chế Siêu thị, Trung tâm thương mại được ban hành kèm theo Quyết định số 1371/2004/QĐ-BTM, quy định:

“1. Siêu thị hạng I:

1.1. Áp dụng đối với Siêu thị kinh doanh tổng hợp:

1.1.1. Có diện tích kinh doanh từ 5.000 m² trở lên;

1.1.2. Danh mục hàng hóa kinh doanh từ 20.000 tên hàng trở lên;

1.1.3. Công trình kiến trúc được xây dựng vững chắc, có tính thẩm mỹ cao, có thiết kế và trang thiết bị kỹ thuật tiên tiến, hiện đại, đảm bảo các yêu cầu phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an toàn và thuận tiện cho mọi đối tượng khách hàng; có bố trí nơi trông giữ xe và khu vệ sinh cho khách hàng phù hợp với quy mô kinh doanh của Siêu thị;

1.1.4. Có hệ thống kho và các thiết bị kỹ thuật bảo quản, sơ chế, đóng gói, bán hàng, thanh toán và quản lý kinh doanh tiên tiến, hiện đại;

1.1.5. Tổ chức, bố trí hàng hóa theo ngành hàng, nhóm hàng một cách văn minh, khoa học để phục vụ khách hàng lựa chọn, mua sắm, thanh toán thuận tiện, nhanh chóng; có nơi bảo quản hành lý cá nhân; có các dịch vụ ăn uống, giải trí, phục vụ người khuyết tật, phục vụ trẻ em, giao hàng tận nhà, bán hàng mạng, qua bưu điện, điện thoại.

1.2. Áp dụng đối với Siêu thị chuyên doanh: tiêu chuẩn 1.1.1 là từ 1.000m² trở lên; tiêu chuẩn 1.1.2 là từ 2.000 tên hàng trở lên; các tiêu chuẩn khác như Siêu thị kinh doanh tổng hợp.

2. Siêu thị hạng II:

2.1. Áp dụng đối với Siêu thị kinh doanh tổng hợp:

2.1.1. Có diện tích kinh doanh từ 2.000 m² trở lên;

2.1.2. Có Danh mục hàng hóa kinh doanh từ 10.000 tên hàng trở lên;

2.1.3. Công trình kiến trúc được xây dựng vững chắc, có tính thẩm mỹ, có thiết kế và trang thiết bị kỹ thuật hiện đại đảm bảo các yêu cầu phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an toàn và thuận tiện cho khách hàng; có bố trí nơi trông giữ xe và khu vệ sinh cho khách hàng phù hợp với quy mô kinh doanh của Siêu thị;

2.1.4. Có kho và các thiết bị kỹ thuật bảo quản, đóng gói, bán hàng, thanh toán và quản lý kinh doanh hiện đại;

2.1.5. Tổ chức, bố trí hàng hóa theo ngành hàng, nhóm hàng một cách văn minh, khoa học để phục vụ khách hàng lựa chọn, mua sắm, thanh toán thuận tiện, nhanh chóng; có nơi bảo quản hành lý cá nhân; có các dịch vụ ăn uống, giải trí, phục vụ người khuyết tật, phục vụ trẻ em, giao hàng tận nhà, bán hàng qua bưu điện, điện thoại.

2.2. Áp dụng đối với Siêu thị chuyên doanh: tiêu chuẩn 2.1.1 là từ 500 m² trở lên; tiêu chuẩn 2.1.2 là từ 1.000 tên hàng trở lên; các tiêu chuẩn khác như Siêu thị kinh doanh tổng hợp.

3. Siêu thị hạng III:

3.1. Áp dụng đối với Siêu thị kinh doanh tổng hợp:

3.1.1. Có diện tích kinh doanh từ 500 m² trở lên;

3.1.2. Danh mục hàng hóa kinh doanh từ 4.000 tên hàng trở lên;

3.1.3. Công trình kiến trúc được xây dựng vững chắc, có thiết kế và trang thiết bị kỹ thuật đảm bảo các yêu cầu phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an toàn, thuận tiện cho khách hàng; có bố trí nơi trông giữ xe và khu vệ sinh cho khách hàng phù hợp với quy mô kinh doanh của Siêu thị;

3.1.4. Có kho và các thiết bị kỹ thuật bảo quản, đóng gói, bán hàng, thanh toán và quản lý kinh doanh hiện đại;

3.1.5. Tổ chức, bố trí hàng hóa theo ngành hàng, nhóm hàng một cách văn minh, khoa học để phục vụ khách hàng lựa chọn, mua sắm, thanh toán thuận tiện, nhanh chóng; có nơi bảo quản hành lý cá nhân, có các dịch vụ phục vụ người khuyết tật, giao hàng tận nhà.

3.2. Áp dụng đối với Siêu thị chuyên doanh: tiêu chuẩn 3.1.1 là từ 250 m² trở lên; tiêu chuẩn 3.1.2 là từ 500 tên hàng trở lên; các tiêu chuẩn khác như Siêu thị kinh doanh tổng hợp”

2. Tại Khoản 10 Điều 3 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, quy định:

“Cửa hàng tiện lợi là các cơ sở bán lẻ các mặt hàng tiêu dùng nhanh, bao gồm thực phẩm, đồ uống, dược phẩm không kê đơn, thực phẩm chức năng và các sản phẩm bổ sung sức khỏe, hóa mỹ phẩm và các sản phẩm khác phục vụ tiêu dùng hàng ngày”.

3. Cửa hàng bách hóa: Hiện nay chưa có quy định của văn bản quy phạm pháp luật định nghĩa về “Cửa hàng bách hóa”.

Tại website <https://vi.wikipedia.org> nêu: *Cửa hàng bách hóa là một cơ sở bán lẻ cung cấp một loạt các mặt hàng tiêu dùng đa chủng loại được gọi là "các gian hàng"*.

Tùy theo tình hình, mức độ dịch Covid-19 cụ thể trên địa bàn, UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu áp dụng trên địa bàn quản lý phù hợp./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở TT&TT;
- Sở Y tế (b/cáo);
- Phòng Kinh tế/KT&HT các huyện, TX, TP;
- Lưu VT, TM-XNK, HTH.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Thị Thu Cúc